TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 277/2025/QĐST-HNGĐ	*TP.Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 101/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Dương Xuân T, sinh năm 1995
Cư trú: số nhà 28/4 Ấp 5, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là ấp 21, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Bà Nguyễn Thị Trâm A, sinh năm 1989
Cư trú: số nhà 144/1 Đường 9, phường L, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 8 năm 2025.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Trâm A thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Ủy ban nhân dân phường L, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh nay là phường X, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Trâm A phải chịu.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Trâm A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Dương Xuân T và bà Nguyễn Thị Trâm A phải chịu lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông T, bà Anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E, số 0004640 ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông T, bà Anh đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV2TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Đương sự;
- UBND phường X, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Nguyên Hà